TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 21 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 301/2024/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Trần Huỳnh Thúy L, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người yêu cầu: Phạm Quốc V, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi hòa giải đoàn tụ không thành, chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về nuôi con chung: Chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V trình bày có 01 con chung tên Phạm Trần Gia H, sinh ngày 28/4/2017 hiện do chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận chị Trần Huỳnh Thúy L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ghi nhận chị Trần Huỳnh Thúy L không yêu cầu anh Phạm Quốc V cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V thống nhất trình bày không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V đồng ý tự nguyện chịu lệ phí mỗi người là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị cùng nộp là 300.000 đồng (mỗi người đã nộp 150.000 đồng) theo biên lai thu tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V.

- Về con chung: Chị Trần Huỳnh Thúy L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Trần Gia H, sinh ngày 28/4/2017 hiện do chị L nuôi dưỡng. Ghi nhận chị Trần Huỳnh Thúy L không yêu cầu anh Phạm Quốc V cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V thống nhất trình bày không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong cùng vụ việc.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V thỏa thuận mỗi người chịu lệ phí là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị L, anh V cùng nộp theo biên lai thu số 0000578 ngày 04/6/2024 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Trần Huỳnh Thúy L và anh Phạm Quốc V đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (02b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- UBND xã Quới Sơn, huyện Châu Thành (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT (3b)

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng